

**BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BDTTG-VPQGDTMN

V/v đăng tải danh sách các ĐVHC  
cấp xã ở miền núi đợt 3 phục vụ bầu cử

Hà Nội, ngày      tháng      năm 2025

Kính gửi:

- Văn phòng Hội đồng bầu cử Quốc gia;
- Văn phòng Quốc hội.

Tiếp theo các Công văn số 2886/BDTTG-VPQGDTMN ngày 28/11/2025, Công văn số 2932/BDTTG-VPQGDTMN ngày 02/12/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc đăng tải danh sách các đơn vị hành chính cấp xã ở miền núi đợt 1 và đợt 2 phục vụ bầu cử; trên cơ sở kết quả công bố các đơn vị hành chính cấp xã ở miền núi của các tỉnh, thành phố tính đến ngày 05 tháng 12 năm 2025, Bộ Dân tộc và Tôn giáo trân trọng gửi Danh sách đợt 3 với 58 đơn vị hành chính cấp xã ở miền núi của 04 tỉnh (trong đó tỉnh Nghệ An đề nghị bổ sung 09 xã, tỉnh Lâm Đồng đề nghị bổ sung 02 xã so với danh sách ban hành kèm theo Công văn số 2886/BDTTG-VPQGDTMN) đến quý Cơ quan để đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia và Cổng thông tin điện tử của Quốc hội.

*(Có phụ lục kèm theo)*

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của quý Cơ quan./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, VPQGDTMN (3b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Y Vinh Tor**

**BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**

**Phụ lục**

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ Ở MIỀN NÚI**

*(Kèm theo Công văn số        /BDTTG-VPQGDTMN ngày    tháng    năm 2025  
của Bộ Dân tộc và Tôn giáo)*

| STT        | Tỉnh/thành phố                                                 | Số xã ở miền núi | Ghi chú                                       |
|------------|----------------------------------------------------------------|------------------|-----------------------------------------------|
| <b>A</b>   | <b>TỔNG SỐ XÃ THEO TỈNH, THÀNH PHỐ</b>                         |                  |                                               |
|            | <b>Tổng cộng</b>                                               | <b>58</b>        |                                               |
| 1          | NGHỆ AN                                                        | 9                | Số 13474/UBND-TH ngày 03/12/2025<br>(Bổ sung) |
| 2          | LÂM ĐỒNG                                                       | 2                | Số 2404/QĐ-UBND ngày 03/12/2025<br>(Bổ sung)  |
| 3          | TP ĐÀ NẴNG                                                     | 36               | Số 353/BC-UBND ngày 02/12/2025                |
| 4          | ĐỒNG NAI                                                       | 11               | Số 2971/QĐ-UBND ngày 04/12/2025               |
| <b>B</b>   | <b>CHI TIẾT ĐVHC CẤP XÃ Ở MIỀN NÚI CỦA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ</b> |                  |                                               |
| <b>I</b>   | <b>NGHỆ AN</b>                                                 | <b>9</b>         | Bổ sung                                       |
|            | 1                                                              | Xã Anh Sơn       |                                               |
|            | 2                                                              | Xã Anh Sơn Đông  |                                               |
|            | 3                                                              | Xã Yên Xuân      |                                               |
|            | 4                                                              | Xã Cát Ngạn      |                                               |
|            | 5                                                              | Xã Nghĩa Đồng    |                                               |
|            | 6                                                              | Phường Tây Hiếu  |                                               |
|            | 7                                                              | Phường Thái Hòa  |                                               |
|            | 8                                                              | Xã Vân Du        |                                               |
|            | 9                                                              | Xã Đông Hiếu     |                                               |
| <b>II</b>  | <b>LÂM ĐỒNG</b>                                                | <b>2</b>         | Bổ sung                                       |
|            | 1                                                              | Xã Đức Linh.     |                                               |
|            | 2                                                              | Xã Trà Tân       |                                               |
| <b>III</b> | <b>TP ĐÀ NẴNG</b>                                              | <b>36</b>        |                                               |
|            | 1                                                              | Xã Trà Liên      |                                               |
|            | 2                                                              | Xã Trà Giáp      |                                               |
|            | 3                                                              | Xã Trà Tân       |                                               |
|            | 4                                                              | Xã Trà Đốc       |                                               |
|            | 5                                                              | Xã Trà My        |                                               |
|            | 6                                                              | Xã Nam Trà My    |                                               |

|           |                 |                |  |
|-----------|-----------------|----------------|--|
|           | 7               | Xã Trà Tập     |  |
|           | 8               | Xã Trà Vân     |  |
|           | 9               | Xã Trà Linh    |  |
|           | 10              | Xã Trà Leng    |  |
|           | 11              | Xã Thạnh Mỹ    |  |
|           | 12              | Xã Bến Giằng   |  |
|           | 13              | Xã Nam Giang   |  |
|           | 14              | Xã Đắc Pring   |  |
|           | 15              | Xã La Dêê      |  |
|           | 16              | Xã La Êê       |  |
|           | 17              | Xã Sông Vàng   |  |
|           | 18              | Xã Sông Kôn    |  |
|           | 19              | Xã Đông Giang  |  |
|           | 20              | Xã Bến Hiên    |  |
|           | 21              | Xã Avương      |  |
|           | 22              | Xã Tây Giang   |  |
|           | 23              | Xã Hùng Sơn    |  |
|           | 24              | Xã Khâm Đức    |  |
|           | 25              | Xã Phước Năng  |  |
|           | 26              | Xã Phước Chánh |  |
|           | 27              | Xã Phước Thành |  |
|           | 28              | Xã Phước Hiệp  |  |
|           | 29              | Xã Nông Sơn    |  |
|           | 30              | Xã Quế Phước   |  |
|           | 31              | Xã Tiên Phước  |  |
|           | 32              | Xã Phước Trà   |  |
|           | 33              | Xã Thạnh Bình  |  |
|           | 34              | Xã Lãnh Ngọc   |  |
|           | 35              | Xã Sơn Cẩm Hà  |  |
|           | 36              | Xã Hiệp Đức    |  |
| <b>IV</b> | <b>ĐỒNG NAI</b> | <b>11</b>      |  |
|           | 1               | Xã Bù Gia Mập  |  |
|           | 2               | Xã Thọ Sơn     |  |
|           | 3               | Xã Bom Bo      |  |
|           | 4               | Xã Đak Nhau    |  |
|           | 5               | Xã Nghĩa Trung |  |
|           | 6               | Xã Bù Đăng     |  |

|  |    |                   |  |
|--|----|-------------------|--|
|  | 7  | Xã Đắk Ô          |  |
|  | 8  | Xã Phước Sơn      |  |
|  | 9  | Phường Phước Long |  |
|  | 10 | Xã Phú Nghĩa      |  |
|  | 11 | Phường Hàng Gòn   |  |